

Số: 21 /2025/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 12 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phân cấp quản lý
vốn đầu tư công đối với đơn vị hành chính cấp huyện thuộc thành phố
Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND
ngày 07/5/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của Hội đồng
nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư
công nguồn ngân sách thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 13/11/2023 của Hội đồng
nhân dân thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên
tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành phố Hải
Phòng giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2020/NQ-
HĐND ngày 22/12/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 21 tháng 02 năm 2025 của
Hội đồng nhân dân thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định
nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành
phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025 kèm theo Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND
ngày 22 tháng 12 năm 2020 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 07/2023/NQ-
HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2023) của Hội đồng nhân dân thành phố;*

*Thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của
Hội đồng nhân dân thành phố quyết định thành lập một số cơ quan chuyên môn
thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 11/TTr-
KHĐT ngày 28 tháng 02 năm 2025.*



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Phân cấp quản lý vốn đầu tư công đối với đơn vị hành chính cấp huyện thuộc thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 như sau:

“2. Các chương trình, dự án do Chính quyền địa phương cấp huyện quyết định chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư theo thẩm quyền.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“Điều 4. Phân cấp thẩm quyền giao, điều chỉnh vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành phố bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện

1. Căn cứ các quy định hiện hành về quản lý ngân sách nhà nước, quản lý đầu tư công; nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành phố Hải Phòng và trên cơ sở kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm đã được cấp có thẩm quyền quyết định, Ủy ban nhân dân thành phố giao, điều chỉnh tổng mức vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành phố bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện trong trung hạn, hằng năm.

2. Căn cứ tổng mức vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành phố bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ:

a) Báo cáo, trình cấp có thẩm quyền cho ý kiến, thông qua dự kiến, quyết định, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm của cấp mình, bao gồm cả vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành phố bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện.

b) Giao, điều chỉnh chi tiết vốn đầu tư công cho các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn thuộc phạm vi điều chỉnh quy định tại Điều 1 Quy chế này.”

3. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 5 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Quyết định, giao, điều chỉnh chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công cho các chương trình, nhiệm vụ, dự án đã đủ thủ tục đầu tư và đủ điều kiện được bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm theo quy định tại Điều 55, Điều 56 Luật Đầu tư công năm 2024 và các quy định khác có liên quan.”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Phân bổ 100% kế hoạch đầu tư công hằng năm nguồn ngân sách thành phố bổ sung cho ngân sách cấp huyện để thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện phân bổ vốn theo quy định, đảm bảo hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.”

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

“4. Thời gian bố trí vốn để hoàn thành dự án theo các quy định cụ thể sau:

a) Thời gian bố trí vốn để hoàn thành dự án theo tiến độ thực hiện được cấp có thẩm quyền quyết định nhưng không vượt quá thời gian bố trí vốn tối đa theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 57 Luật Đầu tư công năm 2024 và các quy định khác có liên quan.

b) Trường hợp bất khả kháng, không bố trí đủ vốn theo thời gian quy định nêu trên thì thực hiện theo quy định tại điểm c, điểm d, điểm đ khoản 3 Điều 57 Luật Đầu tư công năm 2024 và các quy định khác có liên quan.”

d) Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 6 như sau:

“6. Thứ tự ưu tiên trong phân bổ vốn đầu tư công:

a) Ưu tiên phân bổ vốn cho các chương trình, dự án thuộc các ngành, lĩnh vực thiết yếu, giải quyết nhiều kiến nghị cử tri.

b) Trong từng ngành, lĩnh vực việc phân bổ vốn cho các dự án thực hiện theo thứ tự ưu tiên tại khoản 4 Điều 54 Luật Đầu tư công năm 2024.”

4. Bãi bỏ khoản 8 Điều 5.

5. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 8 như sau:

“a) Trên cơ sở kế hoạch vốn đầu tư công được đã được các cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giao, điều chỉnh chi tiết vốn đầu tư công của địa phương mình và gửi Quyết định kèm danh mục phân bổ chi tiết vốn để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, gửi về Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước cùng cấp chậm nhất sau 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành quyết định.”

6. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 9 như sau:

“a) Báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định kế hoạch đầu tư công của địa phương mình và giao, điều chỉnh, tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công của địa phương mình theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành, quy định tại Quy chế này và phù hợp với mục tiêu, nhu cầu của địa phương.”

7. Thay thế cụm từ “ngân sách thành phố hỗ trợ cho đơn vị hành chính cấp huyện” bằng cụm từ “ngân sách thành phố bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện” tại Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 7.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 3 năm 2025.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hải Phòng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủy Nguyên; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.//

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND, VP Đoàn ĐBQH HP;
- CT, các PCT UBND Thành phố;
- UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Sở Tư pháp;
- HĐND, UBND các quận, huyện, thành phố;
- Trung tâm BC và TT thành phố HP;
- Công thông tin điện tử Thành phố;
- Các Phòng CV;
- Lưu: VT, KHĐT. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng